CÔNG TY CP DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 06 /BC-VESCO	*Vũng Tàu, ngày 15 tháng 04 năm 2020*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi : - **Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước**
- **Sở Giao Dịch chứng khoán Hà Nội**

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU
Tên viết tắt : VESCO
Mã chứng khoán : MTV
Địa chỉ : Số 199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu
Điện thoại: (0254) 3524418 - 3854046 Fax: (0254) 3811764

Loại thông tin công bố :
☐ 24h ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu công bố báo cáo thường niên năm 2019.

Thông tin này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.dothivungtau.com.vn

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thông tin công bố .

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

M.S.D.N: 3500137706 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU TP. VŨNG TÀU T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Xuân Mạnh

Nơi nhận :
- Như kính gửi ;
- Lưu.

CÔNG TY C PHN DCH V MÔI TRNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ TH VNG TÀU

Digitally signed by CÔNG TY C PHN DCH V MÔI TRNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ TH VNG TÀU
DN: C=VN, S=Bà Ra-Vng Tàu, L=TP.Vng Tàu, CN=CÔNG TY C PHN DCH V MÔI TRNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ TH VNG TÀU, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3500137706
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2020.04.15 11:05:40

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

-----***-----

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2019

Vũng Tàu, tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên Công ty:	**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**
Trụ sở chính:	**199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu**
Tên tiếng Anh:	Vung Tau Environment Services and Urban Project Joint Stock Company
Tên viết tắt:	VESCO
Điện thoại:	(0254) 3.524418 - 3.854046
Fax:	(0254) 3.811764
Vốn điều lệ:	54.000.000.000 đồng (Năm mươi bốn tỷ đồng)
Website:	www.dothivungtau.com.vn
Mã cổ phiếu :	MTV
Logo:	

- Người đại diện theo pháp luật : Ông **Nguyễn Xuân Mạnh** – Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Giấy CNĐKDN số 3500137706 đăng ký lần đầu ngày 06/10/2010 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp.

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu (tiền thân là Công ty Công trình Đô thị TP Vũng Tàu) được thành lập tháng 10/1980 do Ủy ban Đặc khu Vũng Tàu – Côn Đảo ký quyết định thành lập.

Năm 1999, Công ty chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích, trực thuộc UBND tỉnh Vũng Tàu, theo Quyết định thành lập số 287/QĐ-UBND ngày 07/06/1999.

Ngày 04/05/2010, UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 1008/QĐ-UBND phê duyệt chuyển Công ty Công trình Đô thị thành phố Vũng Tàu thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu.

Ngày 10/06/2014, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có văn bản số 200/CQĐD-NV về việc chấp thuận Công ty là công ty đại chúng .

Ngày 09/08/2017, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã quyết định về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu tại số 597/QĐ-SGD HN.

Ngày 16/08/2017 chính thức đưa cổ phiếu Công ty lên giao dịch sàn UPCoM.

❖ **Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty**

Từ thời điểm chuyển sang hoạt động theo loại hình công ty cổ phần theo Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 04/05/2010, mức vốn điều lệ của Công ty là không thay đổi. Cho đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ của Công ty vẫn là 54.000.000.000 đồng (năm mươi bốn tỷ đồng).

2. Ngành nghề hoạt động kinh doanh theo giấy đăng ký doanh nghiệp

Dịch vụ vệ sinh đô thị: Quét dọn, thu gom rác đường phố, bãi biển, ao hồ, kênh rạch, chợ, cơ quan, đơn vị, các hộ gia đình; Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp, rác thải xây dựng, rác thải nguy hại;

Quản lý nghĩa trang, dịch vụ mai táng; Dịch vụ sửa chữa và hút hầm cầu;

Quản lý, vận hành, duy tu sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng, điện công nghiệp, điện dân dụng, cống thoát nước, vỉa hè, nhà vệ sinh công cộng;

Thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật điện chiếu sáng, điện trang trí, điện công nghiệp, điện dân dụng, đường dây tải điện dưới 35KVA, đường giao thông, cầu, cống, cấp thoát nước, công viên, cây xanh, đầu tư cải tạo môi trường, san lấp mặt bằng; Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp;

Kinh doanh bất động sản, cho thuê mặt bằng kho bãi;

Kinh doanh các sản phẩm hàng hóa, thiết bị trong lĩnh vực môi trường, ngành điện, thoát nước và vật liệu xây dựng, nhà hàng – khách sạn;

Mua bán và cho thuê các thiết bị chuyên dùng, xe cuốn ép rác, xe thang, xe cẩu rổ, xe cuốc, xe xúc lật, thùng rác, nhà vệ sinh công cộng;

Vận tải hàng hóa;

Thiết kế xây dựng công trình dân dụng; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Ngành nghề kinh doanh chính : Cung cấp các dịch vụ môi trường, Quản lý, vận hành, thi công, lắp đặt, duy tu, sửa chữa điện chiếu sáng công cộng.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 23/09/2010 được sửa đổi, bổ sung lần I ngày 23/04/2014, lần II ngày 26/04/2016 và lần III vào ngày 26/04/2018.

Cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty gồm: Trụ sở chính của Công ty, các phòng ban chức năng, các xí nghiệp và các tổ sản xuất.

- **Trụ sở chính của Công ty:** nơi đặt trụ sở chính của Công ty, có văn phòng làm việc của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban nghiệp vụ.

Địa chỉ: 199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

CƠ CẤU BỘ MÁY CỦA CÔNG TY NĂM 2019

- **Các phòng ban của Công ty**
  - Phòng Kế toán
  - Phòng Kỹ thuật
  - Phòng Kế hoạch – Đầu tư
  - Phòng Tổ chức – Hành chính
- **Các xí nghiệp của Công ty:**
  - Xí nghiệp Xây dựng và Dịch vụ
  - Xí nghiệp Cơ khí - Vận tải
  - Xí nghiệp Chiếu sáng công cộng
  - Xí nghiệp Môi trường 1(Đội vệ sinh 1 + Đội vệ sinh 2)

- **Các đội, tổ trong Công ty:**
  - Đội vệ sinh 3
  - Đội vệ sinh 4
  - Đội xúc vận chuyển rác
  - Tổ kiểm tra
  - Tổ bảo vệ

- **Đại hội đồng cổ đông :** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Có các quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty.

- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả quyền nhân danh của Công ty trừ những quyền thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.

- **Ban kiểm soát:** Gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý và điều hành của Công ty.

- **Ban Tổng Giám đốc:** Gồm Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm hoặc phê chuẩn.

3.2. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty Năm 2019

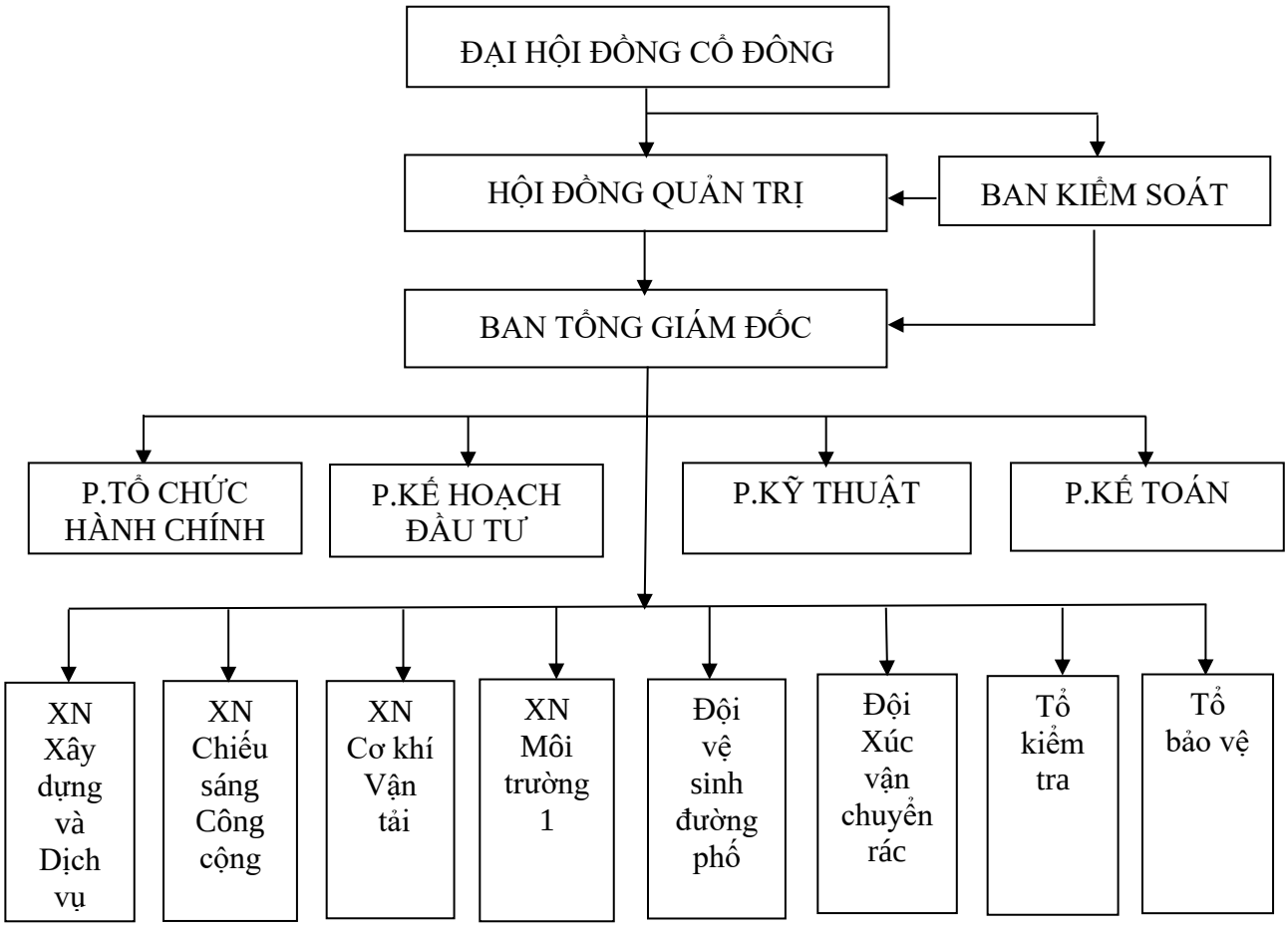

3.3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

Bảng : Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần

Stt	Cổ đông	Số CMND / hộ chiếu/ĐKKD	Số lượng cổ phần	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu *Đại diện: Ông Nguyễn Xuân Mạnh*	273479094	3.510.000	35.100.000.000	65,00
2	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu	3500101386	515.803	5.158.030.000	9,55
	Tổng cộng		**4.025.803**	**40.258.030.000**	**74,55**

Nguồn: DS cổ đông Công ty

3.4. Danh sách cổ đông sáng lập của Công ty

Không có.

3.5. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng : Cơ cấu cổ đông của Công ty

Stt	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	5.397.410	53.974.100.000	99.95
1	*Tổ chức*	*4.165.803*	*41.658.030.000*	77,14
2	*Cá nhân*	*1.231.607*	*12.316.070.000*	22,81
II	Cổ đông nước ngoài	2.590	25.900.000	0,05
(I+II)	**Tổng cộng**	**5.400.000**	**54.000.000.000**	**100**

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán do VSD chốt tại thời điểm 02/07/2019

4. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Trong những năm gần đây, các đô thị trong cả nước nói chung tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nói riêng đang trên đà phát triển về mọi mặt kinh tế, xã hội. Du lịch là một trong những thế mạnh của tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ngoài ra, thủy sản, cảng biển, dầu khí cũng là những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Những yếu tố trên giúp cho tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu trở thành đầu mối giao thông, trung tâm thương mại, du lịch lớn của vùng. Do vậy, cảnh quan môi trường, môi trường sống làm việc của Tp.Bà Rịa– Vũng Tàu trong tương

lai cần được cải thiện, nâng cấp cho phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội. Khi quy mô thành phố mở rộng nâng cấp thì khối lượng công việc như vệ sinh môi trường, nhà máy, xí nghiệp…sẽ tăng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của Công ty. Hơn nữa, khi kinh tế phát triển, con người ngày càng quan tâm hơn đến chất lượng cuộc sống, vệ sinh cảnh quan môi trường sống, nhất là ở các vùng đô thị. Do đó, các dịch vụ công cộng luôn là những dịch vụ gắn liền với nhu cầu thiết yếu của con người.

Trong thời gian tới, Công ty xác định vẫn tập trung vào các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính mà Công ty đang có thế mạnh đồng thời nghiên cứu xem xét mở rộng hoạt động kinh doanh khi điều kiện thuận lợi.

Hoạt động cung cấp các dịch vụ công ích cho Tp.Vũng Tàu vẫn là mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ lâu dài và là nền tảng cho sự phát triển của Công ty. Tiếp tục củng cố và nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ mà Công ty đang cung cấp trên địa bàn Tp.Vũng Tàu. Đồng thời, Công ty có thể xem xét đến khả năng có thể thành lập các đơn vị trực thuộc để tiếp tục phát triển mạng lưới dịch vụ công ích ra các địa phương khác thuộc địa bàn cả tỉnh.

Phương châm hoạt động: Nâng cao chất lượng, mở rộng về quy mô dịch vụ. Phát triển chiều rộng gắn liền với phát triển về chiều sâu.

Không ngừng tăng cường phương tiện kỹ thuật, cải tiến thiết bị và hình thức phục vụ để nâng cao hiệu quả kinh tế trong kinh doanh.

Tiếp tục củng cố, phát triển mở rộng các dịch vụ công ích đang có tỷ suất lợi nhuận cao và mức độ cạnh tranh thấp. Đồng thời, Công ty tiếp tục mở rộng các hoạt động dịch vụ vệ sinh công sở, gia đình… nhằm hướng đến số đông các đối tượng khách hàng có nhu cầu dịch vụ này trong cộng đồng.

Phát triển hoạt động kinh doanh thiết bị, phương tiện chuyên ngành vệ sinh môi trường.

Phát huy nguồn nhân sự kỹ thuật hiện có, đẩy mạnh công tác xây dựng cơ bản, tham gia đấu thầu các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tận dụng lợi thế nhà xưởng rộng lớn, mở rộng hợp tác, liên doanh, liên kết với các thành phần kinh tế trong nước, mở rộng lĩnh vực kinh doanh như: Sản xuất, gia công cơ khí, sản xuất vật liệu, hàng hóa, mua bán thiết bị chuyên ngành môi trường, đem lại doanh thu và lợi nhuận ổn định cho Công ty.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa các trang thiết bị sản xuất hiện có, sắp xếp bố trí lao động hợp lý, ổn định nhân sự, tái cấu trúc các chi phí sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.

Đảm bảo thường xuyên nâng cao đời sống, vật chất và tinh thần cho CBCNV, ổn định việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Đoàn kết nội bộ, an ninh trật tự tại cơ quan, đặt biệt chú trọng đến công tác an toàn cho người lao động.

5. Các rủi ro

Tình hình kinh tế bất lợi chung trên toàn quốc và thế giới ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư của ngân sách Thành phố vào Công ty .

Nhà nước tiếp tục chính sách thắt chặt và cắt giảm nguồn vốn đầu tư công, nhất là đầu tư các dự án xây dựng cơ bản để kiểm soát nợ công, vì vậy các dự án sử dụng vốn ngân sách bị thu hẹp cả về giá trị và số lượng.

Nhà nước thay đổi định mức, đơn giá tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo chiều hướng ngày càng giảm.

Ngày càng có nhiều đơn vị tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích nên công tác đấu thầu gặp phải sự cạnh tranh giữa các nhà thầu trong ngành càng khốc liệt, việc trúng thầu thi công xây dựng dự án càng khó khăn hơn.

Sự cạnh tranh trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích đô thị (Vệ sinh môi trường, Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng,…) ngày càng quyết liệt. Các đơn vị cùng tham gia cung cấp dịch vụ công ích đô thị có xu hướng ngày càng phát triển cả về số lượng và quy mô, tính chất.

UBND thành phố áp dụng định mức đơn giá mới và tiết giảm kinh phí, đồng thời cắt giảm tần suất một số hạng mục công việc đòi hỏi Ban điều hành Công ty phải có nhiều biện pháp để vừa đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của UBND thành phố vừa phải hoạt động để có hiệu quả kinh tế.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh
(*Theo BB điều chỉnh số 9532/UBND-VP của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 19/09/2019*)				
1	Doanh thu	108.000.000.000	116.619.366.431	108%
2	Lợi nhuận trước thuế	18.000.000.000	18.891.640.771	104,95%
3	Lợi nhuận sau thuế	14.400.000.000	15.096.300.897	105%
4	Tỉ lệ cổ tức bình quân / VĐL	10 %	[Dự kiến] 13 %	130%

- **Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh :**

Kết thúc năm 2019 tuy có nhiều khó khăn nhưng lợi nhuận trước thuế thu được từ sản xuất kinh doanh đạt hơn 18 tỷ đồng. Đó là nhờ sự đoàn kết, đồng tâm hiệp lực từ ban lãnh đạo đến toàn thể CB.CNV, quyết tâm vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao. Cụ thể :

- Tổng doanh thu đạt 108 % so với chỉ tiêu kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế trong năm đạt 104,95 %
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 8.543.000 đ/người/tháng .

2. Tổ chức nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Bảng : Danh sách HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát năm 2019

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị			
1	Ông Nguyễn Xuân Mạnh	Chủ tịch HĐQT	Thành viên điều hành
2	Bà Bùi Thị Việt	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	Ông Nguyễn Trung Trực	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
4	Ông Phan Xuân Huân	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
5	Ông Trần Ngọc Thọ	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
B. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng			
1	Ông Nguyễn Xuân Mạnh	Tổng Giám đốc	
2	Bà Bùi Thị Việt	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	
3	Ông Nguyễn Trung Trực	Phó Tổng Giám đốc	
C. Ban kiểm soát			
1	Ông Thái Doãn Chính	Trưởng ban	
2	Ông Nguyễn Hữu Thẳm	Thành viên	
3	Ông Nguyễn Châu Trực	Thành viên	Đến ngày 20/04/2019
4	Ông Nguyễn Tiến Lạng	Thành viên	Từ ngày 20/04/2019

D. Lý lịch trích ngang của thành viên Hội đồng quản trị

- **Chủ tịch HĐQT : Ông Nguyễn Xuân Mạnh**

Ngày tháng năm sinh	25/12/1967
Nơi sinh	Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư giao thông, Kỹ sư quản trị doanh nghiệp
Số cổ phần sở hữu cá nhân	150.668 phiếu, chiếm 2,79% vốn điều lệ
Sở cổ phần đại diện cho UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	3.510.000 cổ phiếu, chiếm 65,00% vốn điều lệ
Số cổ phần của người có liên quan	Không có

- **Thành viên HĐQT : Bà Bùi Thị Việt**

Ngày tháng năm sinh	17/10/1964
Nơi sinh	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, Tp.Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu cá nhân	79.763 cổ phiếu, chiếm 1,48% vốn điều lệ
Sở hữu đại diện	Không có
Số cổ phần của người có liên quan ➢ Chị: **Bùi Thị Thịnh** ➢ Em: **Bùi Thị Yến**	 11.580 cổ phiếu, tương ứng 0,21% vốn điều lệ 24.112 cổ phiếu, tương ứng 0,45% vốn điều lệ

- **Thành viên HĐQT : Ông Nguyễn Trung Trực**

Ngày tháng năm sinh	03/11/1964
Nơi sinh	Xã Diễn Bình, Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần sở hữu cá nhân	19.190 cổ phiếu, tương ứng 0,36% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện	Không có
Số cổ phần của người có liên quan ➢ Vợ: **Trần Thị Mỹ Hạnh**	 2.700 cổ phiếu, tương ứng 0,05% vốn điều lệ
➢ Em: **Nguyễn Thị Thanh**	4.395 cổ phiếu, tương ứng 0,08% vốn điều lệ

- **Thành viên HĐQT : Ông Phan Xuân Huân**

Ngày tháng năm sinh	23/03/1974
Nơi sinh	Xã Đức Thủy, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư giao thông; Cử nhân Quản trị Kinh doanh
Số cổ phần sở hữu cá nhân	6.190 cổ phiếu, tương ứng 0,11% vốn điều lệ
Đại diện cho Tổ chức Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu	16.200 cổ phiếu, tương ứng 0,30% vốn điều lệ
Số cổ phần của người có liên quan ➢ Vợ: **Lưu Thị Hồng**	300 cổ phiếu, tương ứng 0,005% vốn điều lệ

- **Thành viên HĐQT : Ông Trần Ngọc Thọ**

Ngày tháng năm sinh	08/08/1966
Nơi sinh	Đức Long, Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Số cổ phần sở hữu cá nhân	13.180 cổ phiếu, tương ứng 0,24% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện	Không có
Số cổ phần của người có liên quan ➢ Vợ: **Phạm Ngọc Bích**	200 cổ phiếu, tương ứng 0,004% vốn điều lệ

- **Số lượng cổ phiếu nắm giữ**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
01	Ông Nguyễn Xuân Mạnh	Chủ tịch HĐQT	3.660.668	67,79%
02	Bà Bùi Thị Việt	Thành viên	79.763	1,48%
03	Ông Nguyễn Trung Trực	Thành viên	19.190	0,36%
04	Ông Phan Xuân Huân	Thành viên	22.390	0,41%
05	Ông Trần Ngọc Thọ	Thành viên	13.180	0,24%

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ %
Tổng số lao động bình quân năm	468 người	475 người	101,5
Thu nhập bình quân	8.538.000 đồng	8.543.000 đồng	100,06

Tính đến thời điểm 31/12/2019 tổng số lao động của Công ty là 475 người, với cơ cấu phân theo giới tính trình độ chuyên môn được thể hiện cụ thể như sau:

Stt	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
I	*Phân theo giới tính*	**475**	**100**
1	Nam	147	30,9
2	Nữ	328	69,1
II	*Phân theo trình độ lao động*	**475**	**100**
1	Trên đại học	01	0,2
2	Trình độ đại học	53	11,2
3	Trình độ cao đẳng	08	1,7
4	Trình độ trung cấp	15	3,2
5	Lao động có chứng chỉ nghề	86	18,1
6	Lao động phổ thông	312	65,6

Nguồn: Công ty

2.3. Chính sách đối với người lao động

❖ **Chính sách tuyển dụng**

Công ty ngày càng nâng cao sức cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh, vì vậy Công ty cần thêm các nhân sự mới có đủ trình độ kỹ thuật nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.

Thấy trước được yêu cầu này Công ty đã lên kế hoạch tuyển dụng với những tiêu chí khác nhau để tuyển được nhân sự phù hợp với định hướng nhu cầu phát triển của Công ty.

❖ **Chính sách đào tạo**

Nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phát huy tiềm năng, lợi thế vốn có, Công ty đã đặt ra chính sách đào tạo nhân sự, tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân lao động ra sức học tập để nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội nói chung, Công ty nói riêng.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ cử những cán bộ chủ chốt, cán bộ kỹ thuật ở các đơn vị trực thuộc tham gia các khóa đào tạo về những kỹ thuật mới trong quản lý đô thị, giám sát thi công, vận hành xử lý phân loại rác, xử lý chất thải rắn, rác thải công nghiệp. Đồng thời, Công ty sẽ bố trí những buổi tập huấn ngắn hạn, tiến hành công tác tự đào tạo tại cơ sở. Những cán bộ đã được đi đào tạo sẽ là người truyền đạt lại những kiến thức họ đã tiếp thu được cho những người còn lại.

❖ **Chính sách lương**

Công tác tổ chức cán bộ chính sách đãi ngộ người lao động của Công ty luôn được quan tâm hàng đầu. Công ty luôn chú trọng tới việc rà soát điều chỉnh chính sách lương nhằm phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ, đảm bảo mức thu nhập ổn định ngày càng nâng cao cho cán bộ công nhân viên. Căn cứ chức danh công việc, trình độ chuyên môn kỹ thuật, thời gian công tác, người lao động được xếp hệ số lương theo hệ thống thang bảng lương của Công ty. Trên cơ sở hệ số căn cứ thang bảng lương cũ với mức lương hiện trả để áp dụng nhóm mức lương của từng thang lương mới đảm bảo trung thực, công bằng, hợp lý được thông qua Hội đồng tiền lương, Công đoàn Công ty.

❖ **Chính sách phụ cấp**

Bao gồm phụ cấp chức vụ (được áp dụng đối với chức danh lãnh đạo, cán bộ quản lý trong Công ty, phụ cấp thông tin liên lạc, phụ cấp đi lại (áp dụng đối với bộ phận quản lý một số bộ phận chuyên môn do lãnh đạo cử đi công tác thường xuyên).

❖ **Chính sách thưởng**

Đối tượng áp dụng: Thưởng cho toàn bộ CBCNV đang làm việc tại Công ty.

Hình thức thưởng: Tiền thưởng cho người lao động được thực hiện vào các dịp lễ, tết trong năm. Công ty thưởng cho người lao động theo mức độ hoàn thành công việc căn cứ kết quả xếp loại A, B, C nhằm khuyến khích người lao động phấn đấu hoàn thành tốt công việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ. Ngoài ra, căn cứ quỹ tiền thưởng hiện có, công ty sẽ trích thưởng đột xuất cho người lao động có những thành tích xuất sắc trong công việc được giao.

❖ **Chính sách phúc lợi**

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm phúc lợi xã hội cho người lao động theo Luật lao động. Hàng năm, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, thường xuyên quan tâm, chăm lo tốt đời sống vật chất cho CB CNV với mức thu nhập ổn định, tổ

chức triển khai các phong trào thi đua lao động sản xuất, bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, lên kế hoạch tổ chức đi tham quan nghỉ dưỡng trong và ngoài nước; trao quà và trợ cấp tết nguyên Đán cho CB CNV và tặng quà cho các cháu là con em người lao động vào dịp Tết thiếu nhi, các cháu có thành tích cuối năm học 2018-2019 và đậu đại học, cao đẳng năm 2019. Thăm hỏi động viên kịp thời gia đình anh chị em công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn. Tặng quà cho chị em phụ nữ Công ty nhân ngày phụ nữ 8/3 và 20/10.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2019 Công ty không có các khoản đầu tư (đầu tư tài chính, đầu tư dự án) mới và lớn nào, chủ yếu tập trung đầu tư cho hoạt động SXKD chính của Công ty là duy trì quét dọn vệ sinh đường phố, hốt vận chuyển rác và làm mới, sửa chữa một số các Công trình XDCB trong TP Vũng Tàu.

4. Tình hình tài chính

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng, giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	126.321.914.608	120.636.950.098	95,6
Doanh thu thuần	115.184.191.631	114.398.290.720	99,3
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh (Lợi nhuận thuần)	25.883.600.307	18.871.461.810	73
Lợi nhuận khác	31.115.998	20.178.961	65
Lợi nhuận trước thuế	25.914.716.305	18.891.640.771	73
Lợi nhuận sau thuế	20.714.474.150	15.096.300.897	73
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	[Dự kiến] 13%	130

- ***Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :***

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019	Tăng giảm (%)
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	3,59	3,68	102.5

Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng TK/ Nợ NH)	Lần	3,48	3,42	98,3
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Nợ phải trả / Tổng tài sản	%	19,20	18,16	94,6
- Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	%	23,76	22,19	93,4
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán / hàng TK b/q)	v òng	26,55	20,58	77,5
- Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần / Tổng tài sản b/q)	v òng	0,92	0,93	101,1
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / DT thuần	%	17,98	13,20	73,4
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu b/q	%	20,00	15,04	75,2
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản b/q	%	16,48	12,23	74,2
- Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	22,47	16,50	73,4

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phiếu :

- Số lượng 5.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá 10.000 đ/cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông :

- Đến ngày 02/07/2019 cơ cấu cổ đông như sau:
- Cổ đông nhà nước (UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu): 3.510.000 CP (65%)
- Cổ đông nước ngoài : 2.590 CP (0,05%)
- Cổ đông khác : 1.887.410 CP (34,95%)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

e) Các chứng khoán khác : Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Duy trì sản xuất kinh doanh, đầu tư đa dạng hóa sản phẩm trên nguyên tắc tuân thủ các quy định về môi trường do luật pháp quy định.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở sản xuất, đảm bảo xử lý chất thải theo đúng quy định, chỉ tiêu đăng ký.

Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch bảo hộ lao động và các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, tai nạn giao thông và bệnh nghề nghiệp cho CBCNV trong toàn Công ty.

Giám sát, kiểm tra và lập kế hoạch đánh giá nội bộ định kỳ, CB CNV trong Công ty được đào tạo kiến thức về an toàn trong sản xuất, kỹ năng xử lý các sự cố bất thường để đảm bảo an toàn, sức khỏe và môi trường.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Năm 2019 kinh tế vĩ mô có chiều hướng ổn định hơn, tuy nhiên kinh tế trong nước vẫn còn khó khăn, sức mua yếu, sản xuất còn gặp nhiều khó khăn.

Để đạt được kết quả nêu trên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty luôn theo sát diễn biến của tình hình kinh tế vĩ mô và tình hình thực tế của thị trường để kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh; Đồng thời tập trung chỉ đạo cụ thể, sâu sát trong từng lĩnh vực, định hướng chiến lược (chủ yếu tập trung vào các thế mạnh cốt lõi, nâng cao năng lực cạnh tranh) với mục tiêu tăng trưởng hợp lý, phát triển ổn định bền vững. Chính vì thế, trong năm công ty đã đạt được thành quả khả quan trong tất cả các lĩnh vực.

Để đạt được sự ổn định đồng đều và phát triển bền vững, tuân thủ theo các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có những quyết sách đúng đắn để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ phận sản xuất kinh doanh trực tiếp và gián tiếp.

Qua kiểm điểm từng lĩnh vực hoạt động có thể khẳng định rằng Công ty đã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019 đã đề ra. Các chỉ tiêu kinh tế đều đạt mức kế hoạch. Cổ tức cho các cổ đông được đảm bảo. Đời sống cả về vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên được cải thiện. Cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý từng bước được kiện toàn, nội bộ đoàn kết vì sự phát triển toàn diện, lâu dài và bền vững của Công ty, phát huy được sức mạnh, trí tuệ tập thể, sở trường, năng lực và kinh nghiệm công tác của từng thành viên trong đơn vị, đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho định hướng phát triển trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

2. Tình hình tài sản và tình hình nợ phải trả

- Hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD .Tình hình tài chính ổn định, khả năng thanh toán luôn giữ vững.

- Tình hình nợ phải trả : Công ty không có phát sinh nợ xấu, các khoản nợ đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ kịp thời.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Thường xuyên nghiên cứu cải tiến công tác quản lý, xây dựng bộ máy tổ chức gọn nhẹ và hiệu quả, thực hiện sắp xếp lại nhân sự mỗi phòng ban theo công việc, năng lực. Luân chuyển cán bộ trong Công ty kịp thời, hợp lý phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động

Hợp tác chặt chẽ và toàn diện giữa tổ chức, quản lý và kiểm soát trong Công ty theo Quy chế quản trị công ty.

Tuân thủ các quy định của pháp luật, chấp hành Điều lệ, Quy chế tài chính công ty đảm bảo tính minh bạch trong quá trình thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh .

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2020 Công ty tiếp tục kinh doanh với các lĩnh vực hiện tại, thị trường chủ yếu của công ty là thành phố Vũng Tàu. Mục tiêu của Công ty là tiếp tục duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh ở mức ổn định, khai thác một cách hiệu quả các lợi thế hiện có và đẩy mạnh công tác tìm kiếm khách hàng nhằm nâng cao doanh thu cũng như vị thế của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Hoàn thiện công tác cải cách hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành SXKD đi vào thống nhất, chuyên nghiệp phù hợp với thời kỳ phát triển hội nhập mới.

Tiếp tục nâng cấp, sửa chữa các trang thiết bị sản xuất, tái cấu trúc chi phí sản xuất nhằm đáp ứng yêu cầu và đạt hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

Thự hiện tốt các chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật nhà nước. Đảm bảo tốt công tác an ninh quốc phòng, công tác đoàn thể tại Công ty.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty

HĐQT, ban điều hành đã luôn chủ động trong việc ký kết các hợp đồng đặt hàng cung cấp các dịch vụ đô thị tại TP Vũng Tàu và một số cơ quan đơn vị khác. Do đó công tác điều hành SXKD luôn chủ đạo tạo kiều kiện mở rộng địa bàn sản xuất. HĐQT và Ban Tổng giám đốc luôn nêu cao tinh thần triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để góp phần giảm chi phí, nâng cao sản xuất kinh doanh.

2. Đánh giá của HĐQT về Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban Tổng giám đốc đã bám sát và triển khai kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty, tổ chức thực hiện theo kế hoạch SXKD một cách chủ động để có kết quả cao nhất trong điều kiện thị trường gặp nhiều khó khăn. Hoạt động của ban Tổng giám đốc đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Doanh nghiệp, Điều lệ và hoạt động của Công ty.

Ban Tổng giám đốc đã có sự chỉ đạo, điều hành sát sao các mặt hoạt động của Công ty, đảm bảo mục tiêu mà HĐQT đưa ra là phát triển bền vững, mở rộng hoạt động kinh doanh. Kịp thời điều chỉnh về chiến lược khi tình hình thị trường có sự biến động mới.

3. Các kế hoạch định hướng của HĐQT

Ổn định SXKD và xây dựng chiến lược phát triển Công ty, bảo toàn và phát triển vốn.

Tiếp tục thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong việc chỉ đạo hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác SXKD năm 2020, nhằm phấn đấu hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là doanh thu lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

Khai thác và sử dụng có hiệu quả phương tiện, trang thiết bị hiện có, đầu tư thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu SXKD, đảm bảo đủ năng lực cạnh tranh theo yêu cầu.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

1. Ý kiến Kiểm toán

Số 145/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2019
của Công ty Cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu

Kính gửi **: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu

Chúng tôi, Công ty TNHH kiểm toán TTP đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu được lập ngày 20/03/2020, từ trang 6 đến trang 32, bao gồm : Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt đông kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc

Ban Tổng Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn .

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu nhập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường và Công trình Đô thị Vũng Tàu tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP	*Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2020*
Phó Tổng Giám Đốc	**Kiểm toán viên**
(Đã ký)	(Đã ký)
Lê Phương Anh	**Hoàng Thị Khánh Vân**
Giấy chứng nhận ĐKHN Kiểm toán	*Giấy chứng nhận ĐKHN Kiểm toán*
Số : 0739-2018-133-1	*Số : 0371-2018-133-1*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán ;Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán kiểm toán được đăng tải trên website: www.dothivungtau.com.vn được công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán và thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 và được lưu tại trụ sở Công ty .

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 3500137706 CT.CP
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ VŨNG TÀU
TP.VŨNG TÀU T.BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Xuân Mạnh